

Số: 121 /KH-UBND

Kiên Giang, ngày 11 tháng 6 năm 2021

KẾ HOẠCH

Kiểm tra công tác hòa giải ở cơ sở và xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2021

Thực hiện Kế hoạch số 13/KH-UBND ngày 22/01/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; hòa giải ở cơ sở; xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2021; Kế hoạch số 77/KH-UBND ngày 14/4/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện Đề án “Nâng cao năng lực đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở” năm 2021 trên địa bàn tỉnh Kiên Giang.

Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang ban hành Kế hoạch kiểm tra công tác hòa giải ở cơ sở và xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2021 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Thu thập thông tin, nắm bắt, đánh giá về tình hình thực hiện Luật Hòa giải ở cơ sở, Quyết định số 619/QĐ-TTg ngày 08/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ ban hành quy định về xây dựng xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật và các văn bản hướng dẫn thi hành.

- Kịp thời phát hiện những khó khăn, vướng mắc, bất cập trong thực hiện công tác hòa giải ở cơ sở, xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật, qua đó kiến nghị, đề xuất các biện pháp xử lý, khắc phục những tồn tại, hạn chế, nhằm thực hiện công tác này.

- Đôn đốc nhằm tăng cường vai trò, trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức, cá nhân trong thực hiện công tác hòa giải ở cơ sở, xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật.

2. Yêu cầu

- Hoạt động kiểm tra được thực hiện khách quan, nghiêm túc, tiết kiệm, đúng nội dung, tiến độ Kế hoạch đã đề ra.

- Hoạt động kiểm tra phải đảm bảo thu thập được các thông tin thiết thực, phục vụ có hiệu quả cho công tác chỉ đạo, điều hành trong thời gian tới.

II. NỘI DUNG KIỂM TRA



1. Kết quả tổ chức và kết quả thực hiện công tác hòa giải ở cơ sở; xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật tại các địa phương

a) Việc ban hành Kế hoạch và các văn bản chỉ đạo, triển khai thực hiện Luật Hòa giải ở cơ sở; Quyết định số 619/QĐ-TTg ngày 08/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ ban hành quy định về xây dựng xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật và các văn bản quy phạm pháp luật về mức chi thực hiện công tác này.

b) Cung cố, kiện toàn tổ hòa giải, hòa giải viên; tổ chức bồi dưỡng kiến thức pháp luật, nghiệp vụ hòa giải ở cơ sở cho hòa giải viên; kiểm tra việc thống kê số liệu về hòa giải ở cơ sở.

c) Biên soạn, phát hành tài liệu phục vụ công tác hòa giải ở cơ sở.

d) Hoạt động hòa giải ở cơ sở (số vụ hòa giải tiếp nhận, số vụ đưa ra hòa giải, số vụ hòa giải thành, số vụ hòa giải không thành).

đ) Kinh phí hỗ trợ công tác hòa giải ở cơ sở.

e) Việc tham gia thực hiện công tác hòa giải ở cơ sở của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên của Mặt trận theo quy định của pháp luật.

g) Việc xét công nhận, công bố cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật tại địa phương.

2. Đánh giá chung về những thuận lợi, những tác động tích cực của công tác hòa giải ở cơ sở; xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật trong đời sống xã hội, những mô hình, cách làm hiệu quả.

3. Những tồn tại, hạn chế, khó khăn, vướng mắc trong thực hiện công tác hòa giải ở cơ sở; xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật và nguyên nhân.

4. Các đề xuất, kiến nghị.

III. HOẠT ĐỘNG KIỂM TRA, THỜI GIAN, ĐỐI TƯỢNG, PHƯƠNG PHÁP KIỂM TRA

1. Hoạt động tự kiểm tra của các địa phương

Căn cứ vào mục đích, yêu cầu, nội dung kiểm tra theo Kế hoạch này, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố xây dựng kế hoạch và tổ chức tự kiểm tra tình hình thực hiện công tác hòa giải ở cơ sở; xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật trên địa bàn, báo cáo kết quả tự kiểm tra về Sở Tư pháp. Nội dung báo cáo theo Phần II của Kế hoạch này.

2. Hoạt động kiểm tra của tỉnh



Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các cơ quan, tổ chức liên quan thành lập đoàn kiểm tra trực tiếp tại các huyện: An Biên; U Minh Thượng.

a) Thành phần đoàn kiểm tra:

- Đại diện lãnh đạo Sở Tư pháp - Trưởng đoàn.
- Mời đại diện Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, thành viên.
- Đại diện một số cơ quan, tổ chức liên quan (Sở Tài chính, Sở Y tế, Sở Giao thông vận tải, Tỉnh đoàn Kiên Giang), thành viên.

b) Thời gian kiểm tra: Quý III/2021 (thời gian cụ thể sẽ thông báo sau).

c) Đối tượng làm việc

Đại diện lãnh đạo: Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã; Phòng Tư pháp; công chức Tư pháp - Hộ tịch và công chức các phòng, ban có liên quan; Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức thành viên của Mặt trận các cấp ở địa phương; Trưởng Ban Công tác Mặt trận, tổ trưởng tổ hòa giải, hòa giải viên (tùy từng buổi làm việc, địa phương bố trí, lựa chọn thành phần phù hợp).

d) Phương pháp kiểm tra

- Buổi sáng:

Đoàn kiểm tra trực tiếp kiểm tra tại 01 xã, thị trấn và 02 tổ hòa giải; nghe báo cáo về tình hình thực hiện công tác hòa giải ở cơ sở; xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật trên địa bàn theo các nội dung tại Phần II của Kế hoạch này; kiểm tra thực tế hồ sơ công việc được lưu trữ tại Ủy ban nhân dân cấp xã; trao đổi, thảo luận; đánh giá, kết luận kiểm tra.

- Buổi chiều:

Đoàn kiểm tra làm việc tại Ủy ban nhân dân huyện; nghe báo cáo về tình hình thực hiện công tác hòa giải ở cơ sở; xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật trên địa bàn theo các nội dung tại Phần II của Kế hoạch này; kiểm tra thực tế văn bản, hồ sơ thực hiện công việc; trao đổi, thảo luận; đánh giá, kết luận kiểm tra.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Tư pháp

- Theo dõi, hướng dẫn các đơn vị, địa phương có liên quan trong việc tổ chức triển khai, thực hiện Kế hoạch này.

- Chủ trì, chuẩn bị nội dung và tổ chức Đoàn kiểm tra, thông báo chương trình, thời gian, địa điểm, thành phần Đoàn kiểm tra cho địa phương được kiểm tra chậm nhất 10 ngày trước khi Đoàn đến làm việc;



- Tổng hợp báo cáo kết quả kiểm tra trong báo cáo kết quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; hòa giải ở cơ sở; xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2021.

2. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, Sở Tài chính, Sở Y tế, Sở Giao thông vận tải, Tỉnh đoàn Kiên Giang cử thành viên tham gia Đoàn kiểm tra theo nội dung Kế hoạch này.

3. Ủy ban nhân dân các huyện được kiểm tra tổng hợp tình hình, chuẩn bị báo cáo gửi Đoàn kiểm tra (Sở Tư pháp) trước khi tiến hành làm việc; chuẩn bị nội dung, chương trình, tài liệu, bố trí địa điểm, mời thành phần tham dự buổi làm việc với Đoàn kiểm tra.

Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố không thuộc đối tượng kiểm tra xây dựng kế hoạch, tổ chức kiểm tra; hướng dẫn Ủy ban nhân dân cấp xã tổ chức tự kiểm tra và báo cáo kết quả kiểm tra trong báo cáo kết quả thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; hòa giải ở cơ sở; xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2021 về Ủy ban nhân dân tỉnh (thông qua Sở Tư pháp).

4. Kinh phí thực hiện

a) Kinh phí tổ chức kiểm tra ở cấp nào do ngân sách cấp đó thực hiện theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản pháp luật có liên quan.

b) Kinh phí phục vụ hoạt động kiểm tra của tỉnh được sử dụng từ nguồn kinh phí thực hiện kiểm tra công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, hòa giải ở cơ sở và chuẩn tiếp cận pháp luật của người dân ở cơ sở năm 2021 của Sở Tư pháp.

Trong quá trình triển khai thực hiện Kế hoạch, nếu phát sinh những vấn đề khó khăn, đề nghị các đơn vị, địa phương kịp thời phản ánh về Sở Tư pháp để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, sửa đổi cho phù hợp với thực tiễn của địa phương. /.

Nơi nhận:

- VP Chính phủ (A+B);
- Bộ Tư pháp (Vụ PBGDPL);
- Cục Công tác phía Nam (Bộ Tư pháp);
- Chủ tịch, các PCT. UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Sở, ban, ngành cấp tỉnh;
- Báo Kiên Giang;
- UBND các huyện, thành phố;
- LĐVP, P. NC;
- Lưu: VT, nttrng (01b).



Nguyễn Đức Chín